

Số: 103/KH-TTYT

Nậm Nhùn, ngày 02 tháng 04 năm 2024

KẾ HOẠCH Triển khai tiêm chủng mở rộng tháng 04 năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 40/KH-SYT ngày 29/02/2024 của Sở Y tế tỉnh Lai Châu về Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng tháng 03 và tháng 04 năm 2024; Kế hoạch số 85/KH-KSBT ngày 28/02/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lai Châu về việc phân bổ vắc xin, vật tư trong chương trình tiêm chủng mở rộng tháng 03 và tháng 04 năm 2024. Trung tâm Y tế huyện xây dựng Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng tháng 04 năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Triển khai kịp thời số lượng vắc xin trong tiêm chủng mở rộng đã được phân bổ, thực hiện an toàn trong tiêm chủng, góp phần giảm tỷ lệ mắc các bệnh truyền nhiễm trong chương trình tiêm chủng mở rộng (TCMR).

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, phân phối vắc xin, vật tư

Vắc xin, vật tư được xe của Trung tâm Y tế chuyển đến giao tại Trạm y tế các xã, thị trấn trước thời gian triển khai để các xã phân bổ cho các điểm tiêm. Ngoài ra, các xã cũng có thể chủ động cử cán bộ về lĩnh vắc xin, vật tư tại kho dây truyền lạnh của Trung tâm Y tế để chủ động triển khai đúng tiến độ.

Vắc xin được bảo quản bằng hòm lạnh, phích lạnh ở nhiệt độ từ (+2 đến +8°C) trong suốt quá trình vận chuyển và triển khai tiêm, Vắc xin còn dư sau khi kết thúc mỗi buổi tiêm chủng tại tuyến xã sẽ được chuyển về Trạm y tế bảo quản nếu có đủ điều kiện về tủ lạnh bảo quản, nếu không đủ điều kiện, các xã chuyển về kho dây truyền lạnh của Trung tâm Y tế huyện để được bảo quản theo đúng quy định.

(Phụ lục 01 phân bổ vắc xin kèm theo).

2. Tổ chức buổi tiêm chủng

Tổ chức buổi tiêm chủng theo hướng dẫn tại các quyết định của Bộ Y tế:

- Quy trình tổ chức buổi tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng, quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ.

- Tổ chức buổi tiêm chủng, khám sàng lọc, thực hành tiêm chủng an toàn, theo dõi phản ứng sau tiêm theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Bố trí không quá 50 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm nếu triển khai nhiều loại vắc xin trong 1 buổi tiêm chủng hoặc bố trí không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm nếu chỉ triển khai 1 loại vắc xin trong buổi tiêm đó.

- Bố trí các đội cấp cứu lưu động tại các điểm tiêm chủng để xử trí kịp thời các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng nếu có.

- Rà soát và tiêm vét: Những đối tượng thuộc diện đối tượng đã được đăng ký hoặc chưa được đăng ký có mặt tại địa bàn ở thời điểm triển khai cần được tiêm vét ngay cuối đợt hoặc trong các buổi tiêm chủng thường xuyên, đảm bảo không để bỏ sót đối tượng.

- Đối với các trường hợp tạm hoãn: Cần có kế hoạch tiêm vét vào ngày tiêm chủng thường xuyên trong tháng ngay sau đó.

2.1. Công tác chuẩn bị

Rà soát, lập danh sách trẻ cần tiêm tại Trạm y tế và các điểm tiêm ngoài Trạm y tế.

Viết giấy mời và gửi giấy mời (nếu có), thông báo đến cha, mẹ, người nuôi dưỡng đưa trẻ đến các điểm tiêm khi có thông báo của Trạm y tế xã.

Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, thuốc cấp cứu, trang thiết bị, vật tư cho ngày tiêm chủng.

Phối hợp với văn hóa các xã, thị trấn tuyên truyền về lợi ích của tiêm chủng và các phản ứng sau tiêm có thể gặp sau khi trẻ được tiêm vắc xin, thông báo ngày (lich) tiêm chủng cụ thể cho các đối tượng.

2.2. Thời gian, đối tượng

Thời gian thực hiện: Tháng 04 năm 2024.

Đối tượng: Toàn bộ số trẻ đủ điều kiện tiêm chủng, chưa tiêm hoặc uống và chưa đủ mũi các loại vắc xin trong diện tiêm chủng thường xuyên năm 2023 và năm 2024, phụ nữ mang thai.

- Lưu ý: Đối với vắc xin DPT-VGB-Hib (SII)

+ Ưu tiên tiêm mũi 1 cho trẻ từ 2 đến 18 tháng tuổi. Ưu tiên tiêm vắc xin cho nhóm trẻ nhỏ nhất từ 2 tháng tuổi trước.

+ Tiêm trả mũi 2, mũi 3 cho trẻ chưa được tiêm đủ 3 mũi vắc xin DPT-VGB-Hib, gồm cả trẻ trên 12 tháng.

2.3. Hình thức, địa điểm triển khai

Hình thức triển khai: Trên địa bàn toàn huyện, tổ chức triển khai theo hình thức chiến dịch tiêm chủng tại các điểm tiêm cố định và lưu động đảm bảo theo quy định.

Địa điểm triển khai: Tại 53 điểm tiêm chủng. Trong đó:

- Điểm tiêm cố định: 11 điểm tại 11 Trạm y tế các xã, thị trấn, 01 điểm tiêm tại Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, 01 điểm tiêm tại khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Tư vấn và Điều trị nghiện chất.

- Điểm tiêm ngoài Trạm: 40 điểm tại các bản, cụm bản. Trong đó:

+ Xã Nậm Hàng có 6 điểm: tiêm tại bản Nậm Cày, Huổi Pét, Huổi Van, Huổi Đanh, Lồng Ngài, Nậm Lay.

+ Xã Mường Mô có 2 điểm tại bản: Tổng Pịt, Hát Mé.

+ Xã Nậm Mạnh có 3 điểm tại bản: Huổi Chát, Nậm Nàn, Nậm Pồ.

+ Xã Nậm Chà có 6 điểm tại bản: Tắng Ngá, Huổi Sớ, Huổi Đạo, Phiêng Lăn, Huổi Lĩnh, Huổi Mẩn.

+ Xã Hua Bum có 5 điểm tại bản: Nậm Tắng, Pa Mu, Pa Cheo, Nậm Cười, Nậm Nghe.

+ Xã Nậm Ban có 4 điểm tại bản: Nậm Vản, Nậm Vạc I, Nậm Vạc II, Hua Pàng.

+ Xã Trung Chải có 5 điểm tại bản: Nậm Nó I, Nậm Nó II, Nậm Sảo I, Nậm Sảo II, Nậm Xẻ.

+ Xã Nậm Pì có 8 điểm tại bản: Nậm Vời, Pá Bon, Nậm Sập, Pá Xập, Pá Đôn, Pè Ngài I, Pè Ngài II, Ma Sang.

+ Xã Pú Dao có 1 điểm tại bản: Nậm Pì.

2.4. Nhân lực tham gia:

Nhân lực tại Trạm y tế các xã, thị trấn, nhân lực hỗ trợ tiêm là cán bộ Trung tâm Y tế huyện.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin quản lý tiêm chủng

Các xã, thị trấn nhập tất cả các đối tượng trong diện cần tiêm, các mũi vắc xin đã tiêm trong tháng lên hệ thống phần mềm tiêm chủng quốc gia theo địa chỉ <https://tiemchung.vncdc.gov.vn> theo quy định.

4. Công tác truyền thông

Thực hiện truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng như Đài phát thanh, truyền hình, truyền thông trực tiếp..., để người dân biết sự cần thiết tiêm chủng vắc xin và chủ động đi tiêm chủng.

Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Tư vấn và Điều trị nghiện chất, Trạm y tế các xã, thị trấn phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan triển khai truyền thông trước, trong, sau khi triển khai tiêm chủng về lợi ích của tiêm phòng vắc xin, lịch tiêm, tính an toàn của vắc xin, các sự cố bất lợi sau tiêm.

5. Kiểm tra, giám sát, điều tra, đánh giá phản ứng nặng sau tiêm chủng

Thành lập đoàn kiểm tra, giám sát, đánh giá trước, trong và sau khi triển khai tiêm chủng tại các xã, thị trấn.

Các điểm tiêm chủng thực hiện giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động của tiêm chủng.

6. Công tác thống kê, báo cáo và đánh giá tiến độ

- Thực hiện báo cáo kết quả tiêm được theo số lượng mũi tiêm và vắc xin vắc xin đã phân bổ trước **16h** hàng ngày.

- Theo dõi, báo cáo tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin theo thường quy, báo cáo kết quả cùng với báo cáo tiêm chủng. Các trường hợp tai biến nặng được điều tra và báo cáo theo quy định.

- Báo cáo kết quả hàng tháng về tình hình sử dụng vắc xin, bơm kim tiêm các vật tư khác gửi về Trung tâm Y tế huyện trước ngày 26/4/2024.

III. KINH PHÍ

Trung ương hỗ trợ kinh phí mua vắc xin, vật tư.

Địa phương đảm bảo kinh phí triển khai các hoạt động tiêm chủng: In ấn biểu mẫu chuyên môn, truyền thông, xăng xe vận chuyển vắc xin, kinh phí giám sát trước, trong và sau khi triển khai tiêm, kinh phí điều tra phản ứng sau tiêm vắc xin. Kinh phí thực hiện cho phương tiện, con người của các tổ, đội cấp cứu tại các điểm tiêm chủng (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng

Phối hợp với Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Tư vấn và Điều trị nghiện chất tham mưu triển khai, tham mưu kiểm tra, giám sát, đánh giá trước, trong và sau khi triển khai tiêm chủng tại các xã, thị trấn trong quá trình triển khai Kế hoạch này.

2. Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính - Kế toán

Chủ trì, phối hợp với Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng phân công nhân lực hỗ trợ tiêm, lập dự toán kinh phí tiêm chủng vắc xin thường xuyên trình các cấp có thẩm quyền xem xét cấp kinh phí thực hiện.

3. Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Tư vấn và Điều trị nghiện chất

Cử nhân lực triển khai thực hiện giám sát việc triển khai các nội dung chương trình theo đúng quy định, tổng hợp dự trữ vắc xin thường xuyên, báo

cáo tháng 04 năm 2024 gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đúng thời gian.

(Phụ lục 02 nhân lực hỗ trợ, giám sát kèm theo)

Phối hợp với Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược, trang thiết bị, vật tư y tế - Kiểm soát nhiễm khuẩn căn cứ số lượng vắc xin, vật tư tiêm chủng hiện có tại đơn vị thực hiện phân bổ vắc xin, vật tư, biểu mẫu chuyên môn và cử con người hỗ trợ tiêm chủng khi Trạm y tế các xã, thị trấn có đề xuất.

4. Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược, Trang thiết bị, vật tư y tế - Kiểm soát nhiễm khuẩn

Phối hợp với Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Tư vấn và Điều trị nghiên cứu chất lĩnh vắc xin từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh về kho dây truyền lạnh của Trung tâm Y tế phân bổ vắc xin, vật tư cho Trạm y tế các xã, thị trấn thực hiện tiêm chủng theo kế hoạch.

5. Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng

Rà soát đối tượng tiêm chủng và ước trẻ sinh hàng tháng, lập dự trữ vắc xin, vật tư và lĩnh về triển khai tiêm chủng tại khoa.

Tư vấn, truyền thông trước và sau tiêm về lợi ích của tiêm chủng vắc xin viêm gan B và các phản ứng có thể xảy ra sau tiêm cho các bà mẹ để theo dõi trẻ sau tiêm chủng. Nhập đối tượng và các mũi vắc xin lên hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia, thống kê, tổng hợp báo cáo hàng tháng theo quy định.

6. Khoa Nhi - Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức

Chuẩn bị đầy đủ thuốc, trang thiết bị, vật tư, phương tiện cấp cứu sẵn sàng cho các tình huống khẩn cấp phản ứng phản vệ sau tiêm theo đúng quy định.

Cử đội cấp cứu lưu động thường trực 24/24 trên địa bàn huyện, chuẩn bị đầy đủ các phương tiện cấp cứu, thuốc vật tư y tế cần thiết phục vụ công tác cấp cứu trong quá trình tiêm chủng khi có yêu cầu hỗ trợ của các điểm tiêm.

7. Trạm y tế các xã, thị trấn

Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai tiêm vắc xin thường xuyên tại địa phương đảm bảo an toàn, hiệu quả theo đúng quy định.

Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể xã, bản vận động phụ nữ mang thai đến sinh tại Trung tâm y tế huyện, Trạm y tế các xã, thị trấn đảm bảo theo đúng quy định để được tư vấn tiêm phòng vắc xin Viêm gan B cho trẻ trong 24 giờ đầu sau sinh tại nhà theo kế hoạch đã đề ra. Thông báo hàng ngày trên loa, đài về đối tượng, thời gian, địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng.

Thực hiện tiếp nhận bảo quản vắc xin, rà soát, thống kê đầy đủ danh sách đối tượng tiêm tại buổi tiêm chủng theo kế hoạch đồng thời chịu trách nhiệm về

kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

Bộ trí nhân lực, chuẩn bị thuốc, phương tiện cấp cứu trong thời gian tổ chức tiêm chủng đảm bảo cấp cứu và xử trí kịp thời khi có các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng; theo dõi trẻ được tiêm ít nhất 30 phút sau tiêm chủng tại điểm tiêm; hướng dẫn cha, mẹ, người nuôi dưỡng trẻ được tiêm vắc xin tự theo dõi tại nhà chặt chẽ trong vòng 24 giờ và trong vòng 7 ngày đầu sau tiêm chủng về các dấu hiệu: toàn trạng, tinh thần, ăn, ngủ, thở, phát ban, triệu chứng tại chỗ tiêm, thông báo cho nhân viên y tế khi phát hiện dấu hiệu bất thường của trẻ.

Thực hiện báo cáo tháng đúng thời gian quy định, nhập đối tượng lên hệ thống phần mềm trước, trong khi triển khai tiêm chủng.

8. Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể xã phối hợp với ngành y tế tăng cường tuyên truyền, vận động cha mẹ có trẻ trong diện tiêm chủng phối hợp đưa trẻ và vận động phụ nữ có thai đến địa điểm tiêm theo thông báo của Trạm y tế xã để tiêm vắc xin phòng các bệnh truyền nhiễm đầy đủ, đúng lịch theo quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, Giám đốc Trung tâm Y tế yêu cầu các khoa, phòng, Trạm y tế các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Trung tâm KSBT tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc;
- Các Khoa, Phòng, TYT các xã, thị trấn (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (p/h);
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Thị Thời

Phụ lục 1: PHÂN BỐ VẮC XIN, VẬT TƯ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTYT, ngày /4/2024 của Trung tâm Y tế huyện Nậm Nhùn)

Stt	Tên đơn vị	Vắc xin, vật tư BKT (ngân sách TU)																	
		BCG	Dung môi BCG	Sởi	Dung môi Sởi	Sởi-Rubella (MR)	Dung môi MR	VNNB (ml)	VAT	VGB	DPT	OPV	SII	IPV	BKT 0.1 ml	Bơm 2ml	Bơm 5ml	Bơm 0,5 ml	Hộp An toàn (nhựa)
1	Nậm Nhùn	10	10	0	0	0	0	5	20	0	0	0	0	0	3	1	2	30	
2	Lê Lợi	10	10	10	10	10	10	10	20	0	20	20	0	0	2	1	0	30	
3	Pú Đao	0	0	20	20	10	10	5	20	0	20	0	0	0	0	1	3	40	
4	Mường Mô	20	20	20	20	20	20	15	40	3	40	40	0	0	5	2	7	25	
5	Nậm Mạnh	20	20	20	20	20	20	15	40	0	40	40	0	0	5	2	4	50	
6	Nậm Hàng	20	20	30	30	20	20	20	40	5	60	40	0	0	5	2	4	70	
7	Nậm Ban	20	20	20	20	10	10	20	40	0	20	60	0	0	6	2	3	50	
8	Nậm Chà	20	20	20	20	20	20	20	40	0	60	60	0	0	6	2	3	50	
9	Nậm Pi	20	20	20	20	20	20	15	40	0	40	40	0	0	5	2	4	40	
10	Trung Chải	0	0	10	10	10	10	10	20	0	0	20	0	0	0	0	2	30	
11	Hua Bum	10	10	20	20	20	20	10	40	0	40	60	0	0	5	1	2	47	
12	Khoa Sản	0	0	0	0	0	0	0	0	15	0	0	0	0	0	0	0	15	
Cộng		150	150	190	190	160	160	145	360	23	340	380	0	0	42	16	34	477	0

Phụ lục 2: HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ, GIÁM SÁT

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTYT, ngày /04/2024 của Trung tâm Y tế huyện Nậm Nhùn)

Stt	Địa điểm	Nội dung	Thời gian	Người thực hiện	Người phối hợp
I	Giám sát buổi tiêm chủng mở rộng				
1	Bản Huổi Đạo, xã Nậm Chà	Giám sát triển khai buổi tiêm chủng thường xuyên	Tháng 04 năm 2024	ĐD: Phan Thị Hồng	Cán bộ Trạm y tế các xã, thị trấn
2	Bản Huổi Chát, xã Nậm Manh			YS: Lò Thị Khải	
3	Bản Pè Ngài, xã Nậm Pì			BS: Phạm Tố Mạnh	
II	Giám sát hoạt động tiêm chủng				
1	Nậm Chà	Giám sát hoạt động tiêm chủng mở rộng	Tháng 04 năm 2024	ĐD: Phan Thị Hồng	Cán bộ Trạm y tế các xã, thị trấn
2	Nậm Manh			YS: Lò Thị Khải	
3	Nậm Pì			BS: Phạm Tố Mạnh	

Ghi chú: Tùy thuộc vào công việc cán bộ đi giám sát hoạt động tiêm chủng liên hệ với Trạm y tế xã bố trí thời gian để đảm bảo công tác phối hợp trong quá trình giám sát.